

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Công ty Cổ phần A và Công ty TNHH MTV T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2025 của Công ty cổ phần A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 29/12/2025 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Công ty Cổ phần A Phát P.

Địa chỉ: C Bà T, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Chí N - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đỗ Thị V - Chuyên viên kế toán Công ty Cổ phần A. CCCD số: 038193004462.

Địa chỉ: C Bà T, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công ty TNHH MTV T.

Địa chỉ: C đường B, tiểu khu T, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn B - Chức vụ: Giám Đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị L - Kế toán Công ty TNHH MTV T. CCCD số: 038180006410.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/12/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/12/2025 cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần A và Công ty TNHH MTV T thỏa thuận thống nhất:

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 29/12/2025, Công ty TNHH MTV T còn nợ Công ty Cổ phần A Phát P số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Về phương án trả nợ: Chậm nhất đến ngày 31/01/2026, Công ty TNHH MTV T sẽ trả cho Công ty Cổ phần A số tiền nợ là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

Trường hợp Công ty TNHH MTV T vi phạm thời hạn trả nợ nêu trên thì Công ty Cổ phần A có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong quyết định, Công ty TNHH MTV T còn phải chịu lãi của số tiền chưa thi hành án theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Công ty TNHH MTV T phải chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền chi phí hòa giải tại Tòa án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 2 – Thanh Hoá;
- THADS khu vực 2 – Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Hương